TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAN LỘC, TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 88/2019/QĐST- HNGĐ	*Can Lộc, ngày 22 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 99/2019/TLST-HNGĐ ngày 03/10/2019 giữa chị Phan Thị D; sinh năm: 1978 và anh Bùi Văn C; sinh năm: 1972; đều có địa chỉ: Khối 5, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 24, Khoản 7 Điều 26, điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14/10/2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14/10/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn: Giữa chị Phan Thị D và anh Bùi Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

2.1. Về con chung của vợ chồng: Giao Bùi Thị Nguyệt H; sinh ngày 17/02/1998 cho chị Phan Thị D nuôi dưỡng. Giao cháu Bùi Văn H; sinh ngày 06/11/2003 cho anh Bùi Văn C nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, chị D, anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị D, anh C có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không được ai cản trở, ngăn cấm.

2.2. Về tài sản chung: Chị Phan Thị D và anh Bùi Văn C tự giải quyết với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về nợ chung: Chị Phan Thị D và anh Bùi Văn C tự giải quyết với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Phan Thị D và anh Bùi Văn C thỏa thuận chị D chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ khoản tiền tạm ứng án phí mà chị D đã nộp là 150.000 đồng theo biên lai số 0004499 ngày 03/10/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C. Chị D đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn N, huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Trung Thông